

## LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

### Bài 8 - Đức tin, người đầy tớ đặc biệt của tâm linh.

Chúng ta đang học Lễ thật mầu nhiệm về đức tin, một trong mười hai linh ân mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời, theo tiêu chuẩn của sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật, tức là theo bốn tánh của Đức Chúa Trời. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài và Lời Chúa đã chép về loài người chúng ta, là những người đã tin cậy nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là **dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà Vua**, như Kinh-Thánh đã chép:

1 Phi-e-rơ 2:1-10: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất (không pha tạp) của Lời (Lời văn tự chép trong Kinh-Thánh), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rồi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là đá gậy cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Lời (Lời văn tự chép trong Kinh-Thánh), và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức (sự ngợi khen, sự tán dương, sự ca tụng) của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Chữ mà bản dịch tiếng Việt chép là **sữa thiêng liêng của Đạo** trong câu 2 trên, nguyên văn bản tiếng Hy Lạp chép là **the sincere<sup>G97</sup> milk<sup>G1051</sup> of the word<sup>G3050</sup>** - có nghĩa là: **sữa nguyên chất (không pha tạp) của Lời (Lời Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh-Thánh).**

**Đá góc quý báu** đó chính là Lời Đức Chúa Trời, được tỏ ra cho Môi-se và được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, tức là những Lời đã chép trong năm sách (Luật pháp) của Môi-se và như vậy, để có thể hiểu được những sự mầu nhiệm giấu kín trong các Lời đã được chép thành văn tự trong năm sách của Môi-se, thì con mắt của lòng (tâm linh) chúng ta phải được mở ra, nghĩa là phải được phục hồi **khả năng nhìn (Ru-bên)**, tiếp đến là tai của chúng ta phải được mở ra, nghĩa là phải được phục hồi **khả năng nghe (Si-mê-ôn)**, hầu cho tâm linh của chúng ta được phục hồi **đức tin (Lê-vi)**, vì **đức tin đến là bởi sự người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng** (Rô-ma 10:17), để quản lý các thứ ơn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta từ lúc ban đầu. Bấy giờ ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người chúng ta sẽ được thắp sáng trở lại, mà **khả năng công bố Lời Đức Chúa Trời (Giu-đa)** được phục hồi, để thi hành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho loài người từ lúc ban đầu, đó là trồng và giữ vườn Ê-đen mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên cho loài người và để nuôi dưỡng loài người, mà Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đó là bóng về vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời.

Chúng ta cùng đến với Lời Đức Chúa Jêsus đã phán về đầy tớ đặc biệt mà chúng ta đang học đây:

Lu-ca 17:5-10: **Các sứ đồ thưa Chúa rằng: Xin thêm đức tin cho chúng tôi! Chúa đáp rằng: Nếu các người có đức tin trộm bằng hạt cải, các người khiến cây dâu này rằng: Hãy nhổ đi mà trồng dưới biển, thì nó sẽ vâng lời. Ai trong các người có đầy tớ đi cày hoặc đi chăn, khi ở ngoài đồng về, biểu nó rằng: Hãy đến ngay mà ngồi ăn, hay sao? Trái lại, há không biểu nó rằng: Hãy dọn cho ta ăn, thất lưng hầu ta, cho đến chừng nào ta ăn uống xong, rồi sau người sẽ ăn uống sao? Đầy tớ vâng lệnh mà làm, thì chủ có biết ơn gì nó chẳng? Các người cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.**

Chúng ta biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời chép trong năm sách của Môi-se là bóng cho những sự sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ và như vậy, khi chúng ta đối diện với những sự đã chép trong các sách thuộc phần Tân-ước, đặc biệt là các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, ấy là chúng ta đang đối diện với hình

và nếu chúng ta không tìm được bóng của Lời Chúa Jêsus đã phán, thì điều đó cũng giống chúng ta chưa biết kết cấu cái nền của ngôi nhà vậy.

Vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trội hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.”** (Ma-thi-ơ 5:17-20)

Khi chúng ta đối diện với bất kỳ một mạng lệnh nào mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì chúng ta phải nhớ Lời Ngài đã cảnh báo: **“Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin Ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe Lời Ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải Ta xét đoán kẻ đó; vì Ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ Ta ra và không nhận lãnh Lời Ta, đã có kẻ xét đoán rồi; Lời Ta đã rao giảng, chính Lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi Ta chẳng nói theo ý riêng Ta; nhưng Cha sai Ta đến, đã truyền lệnh cho Ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều Ta nói, thì nói theo như Cha Ta đã dặn.”** (Giăng 12:46-50)

Để hiểu rõ ý nghĩa của Lẽ thật, là hình, chúng ta phải nhận biết Lời Đức Chúa Trời đã chép thành văn tự, là bóng, vì phải có hai chứng mới đáng tin, nên chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa đã chép về người Lê-vi đầu tiên được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn làm người đầy tớ Ngài, trong kế hoạch giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 3:1-10:** **Vả, Môi-se chăn bầy chiên cho Giê-trô, ông gia mình, là thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an; dẫn bầy chiên qua phía bên kia đồng vắng, đến núi của Đức Chúa Trời, là núi Hô-rếp. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va hiện ra cùng người trong ngọn lửa, giữa bụi gai kia. Người nhìn thấy cả bụi gai đang cháy, nhưng không hề tàn. Môi-se bèn nói rằng: Ta hãy tẻ bước lại đặng xem sự lạ lớn này, vì cơ sao bụi gai chẳng tàn chút nào. Đức Giê-hô-va thấy người tẻ bước lại xem, Đức Chúa Trời bèn ở giữa bụi gai gọi rằng: Hỡi Môi-se, hỡi Môi-se! Người thưa rằng: Có tôi đây! Đức Chúa Trời phán rằng: Chớ lại gần chốn này, hãy cởi giày người ra, vì chỗ người đang đứng là đất thánh. Rồi Ngài lại nói: Ta là Đức Chúa Trời của tổ phụ người, Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác, và Đức Chúa Trời của Gia-cốp. Môi-se liền che mặt, vì sợ nhìn đến Đức Chúa Trời. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ta đã thấy rõ ràng sự cực khổ của dân Ta tại xứ Ê-díp-tô, và có nghe thấu tiếng kêu rêu vì cơ người đốc công của nó; phải, Ta biết được nỗi đau đớn của nó. Ta ngự xuống đặng cứu dân này khỏi tay người Ê-díp-tô, dẫn từ xứ ấy lên đến một xứ kia đẹp đẽ và rộng rãi, đượm sữa và mật, tức là nơi dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít và dân Giê-bu-sít ở. Nay, tiếng kêu rêu của dân Y-sơ-ra-ên thấu đến Ta, và Ta đã thấy dân Ê-díp-tô hà hiếp chúng nó thế nào; vậy bây giờ, hãy lại đây, đặng Ta sai người đi đến Pha-ra-ôn, để dắt dân Ta, là dân Y-sơ-ra-ên, ra khỏi xứ Ê-díp-tô.**

Trước khi phán cho Môi-se biết lý do người được chọn, Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Môi-se phải cởi giày của người ra, vì chức vụ mà Môi-se sẽ được nhận đó là thánh.

Theo ý nghĩa thuộc thể, thì giày là vật do người ta chế ra để bảo vệ bàn chân của mình, vì đất mà người ta phải bước đi trên đó là cứng, nhọn, nhám, có thể làm hại cho da thịt của bàn chân. Nhưng Lời Chúa không nói về thuộc thể, nhưng nói về thuộc linh, là nói về Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh, thì giày được nói đây là bóng về những kiến thức, những sự hiểu biết của tâm trí xác thịt loài người, là những sự mà người ta kinh nghiệm được trong cuộc sống hằng ngày và tích lũy lại để làm kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử với những sự mà sẽ phải đối diện với, là những sự thuộc về xác thịt. Loài người không thể dùng các kiến thức của xác thịt để nhận biết công việc của Nước Đức Chúa Trời, là những sự mà con mắt của người ta không thể thấy, tai của người ta không thể nghe được và không thể hiểu được. Việc Đức Giê-hô-va mạng lệnh cho Môi-se phải cởi giày của người ra, đó là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời mà hết thảy mọi người tin Chúa phải tôn trọng, nghĩa là người ta phải tin cậy hoàn toàn vào các

mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, dù trong xác thịt người ta không hiểu được, nhưng người ta phải vâng phục và làm theo, vì người ta sẽ hiểu được ý nghĩa của các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với họ, khi người ta đã vâng phục và làm theo. Chính kết quả của công việc mà người ta đã vâng phục và làm theo Lời Chúa đã phán đó, sẽ chứng minh cho họ biết sự khôn ngoan và mưu luận của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là tốt như thế nào đối với sự sống của loài người. Cởi giày đây cũng có nghĩa là người tin Chúa phải cắt bì lòng, là lột bỏ tánh xác thịt của mình, nhưng lấy sự tin cậy và phó thác sự sống mình cho Đức Chúa Trời mà mặc lấy những Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình, trong sự tin cậy, không nghi ngờ.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:10-16:** **Môi-se thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Ôi! lạy Chúa, từ hôm qua, hôm kia, hay là từ lúc Chúa phán dạy kẻ tôi tớ Chúa, tôi vẫn chẳng phải một tay nói giỏi, vì miệng và lưỡi tôi hay ngập ngừng. Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải Ta là Đức Giê-hô-va chẳng? Vậy bây giờ, hãy đi; Ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những lời phải nói. Môi-se thưa rằng: Ôi! lạy Chúa, Chúa muốn sai ai đi, thì sai. Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải A-rôn, người Lê-vi, là anh người chẳng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kìa, người đang đi đến đón người kia; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng. Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những lời trong miệng người. Khi hai người nói, Ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy.**

Tại câu 14 này, Đức Giê-Hô-Va đã nhấn mạnh cho Môi-se biết rằng, Ngài đã chọn A-rôn, người Lê-vi, làm người phát ngôn thay cho Môi-se, còn Môi-se sẽ như là Đức Chúa Trời cho A-rôn vậy.

Chữ **nói thế - thy spokesman**<sup>H1696</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ דַבָּר - **dabar**, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nói, sự công bố, sự trình bày, sự biểu thị, để nói chuyện, để ra lệnh, để điều khiển, để hứa, để cảnh cáo, để răn bảo, để đe dọa, để hát, để phát ngôn giữa người này với người kia, để đàm luận, để lãnh đạo, để hướng dẫn, để truy đuổi,*

Chữ **dân sự - the people**<sup>H5971</sup> chép trong câu 16 trên, đó là chữ אָמ - **'am**, số 5971 ra từ chữ אָמָם - **'amam**, số 6004 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dân tộc, người ta, con người, các thành viên trong dân sự, người đồng xứ, người bà con, họ hàng thân thích; bị làm cho không được rõ ràng, bị làm cho làm tối, bị làm cho mờ, trở nên tối tăm, làm cho bị u ám, bị làm buồn phiền, sự bị che khuất, bị cầm giữ trong bóng tối;*

Chúng ta được Chúa Jêsus tỏ cho biết rằng, mọi Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra và được chép trong Kinh-Thánh đều thuộc về thần linh và sự sống, và chúng ta cũng được biết Lời Chúa là đường đi, là Lẽ thật và sự sống. Nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật mà chúng ta biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên mọi sự này, để dạy dỗ chúng ta về kế hoạch tìm một dòng dõi thánh của Ngài, mà dân Y-sơ-ra-ên đã được chọn làm một dân được biệt riêng cho Đức Giê-Hô-Va, ấy không phải là một sự tây vị, nhưng theo Lẽ thật mà Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng, trong muôn dân được tạo ra và sống trên đất này, cả thuộc thể và thuộc linh, thì dân Y-sơ-ra-ên thuộc riêng cho Đức Giê-Hô-Va. Khi nói đến Y-sơ-ra-ên là nói đến loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài, chứ không phải là loài người xác thịt và như vậy, các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán và được chép trong Kinh-Thánh, đều dành cho tâm linh loài người, vì thân thể xác thịt bằng bụi đất không biết Đức Chúa Trời, nên chúng ta phải chú ý vào từng chấm, từng nét đã chép trong Kinh-Thánh, để nhận biết sự dạy dỗ của Đức Chúa Trời.

Đức Giê-Hô-Va đã nhấn mạnh cho Môi-se biết A-rôn, anh trai của Môi-se, là người Lê-vi, ấy là để Môi-se nhận biết sự kêu gọi của Đức Giê-Hô-Va, là đã được chỉ định, không thể thay đổi và điều Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết, cũng là để tỏ cho hết thấy những người sẽ được Ngài chỉ định vào chức vụ hầu việc Ngài, biết rằng, Ngài không chọn loài người xác thịt, nhưng Ngài chọn những người Ngài đã tạo nên và ban quyền phép cho những người đó, như Ngài đã phán với Môi-se rằng: **Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải Ta là Đức Giê-hô-va chẳng?**

Nếu chúng ta chú ý vào Lời Đức Giê-Hô-Va, khi Ngài phán về bốn ân tứ đầu tiên và cũng là bốn con trai đầu tiên của Gia-cốp, sanh bởi Lê-a, con gái lớn của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, đó là **Ru-bên (làm sáng, làm mờ), Si-mê-ôn (làm điếc), Giu-đa (làm câm)** và Môi-se với A-rôn, là người Lê-vi mà Đức Giê-Hô-Va đã chọn để dắt dẫn Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, cũng có nghĩa là người **Lê-vi (đức tin của loài người)** sẽ quản lý hết thấy các ơn của Đức Giê-Hô-Va (mà mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng).

Môi-se là người hình bóng cho hết thảy những người sẽ được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn là kẻ hầu việc Ngài, là những người sẽ thay mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để răn bảo tuyển dân của Đức Chúa Trời sống và làm theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài.

Còn A-rôn (**người Lê-vi**) là người hình bóng về đức tin của hết thảy những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn làm hầu việc Ngài, là những người sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà được sự sống lại tâm linh mình.

Đức Giê-Hô-Va đã tỏ cho Môi-se biết tuyển dân của Ngài, là dân Y-sơ-ra-ên, được gọi là dân sự, mà trong ý nghĩa của chữ **dân sự - the people**<sup>H5971</sup> được chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký 4 câu 16 đó, bao gồm hai phần. Phần ngọn, là phần người ta nhìn thấy và đọc được, là chữ **אָמ**- 'am, số 5971 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **dân tộc, người ta, con người, các thành viên trong dân sự, người đồng xứ, người bà con, họ hàng thân thích;**

Còn phần gốc, mang ý nghĩa thuộc linh, là nói về tâm linh của loài người, là chữ **אָמָם**- 'amam, số 6004 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đang bị tội lỗi khiến cho không được rõ ràng, bị làm tối, bị làm cho mờ, trở nên tối tăm, bị làm cho u ám, bị làm cho buồn phiền, làm cho bị che khuất, bị cầm giữ trong bóng tối;**

Chúng ta có thể thấy dân Y-sơ-ra-ên (trong xác thịt) đã sợ hãi trước tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va, nhưng tâm linh của họ vẫn còn ngồi ở trong bóng của sự chết, trong xác thịt thì họ được nghe được âm thanh của Đức Giê-Hô-Va, nhưng tâm linh của họ vẫn chưa được nghe tiếng của Đức Chúa Trời, vì khi Đức Giê-Hô-Va phán với dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, chức vụ thầy tế lễ chưa được thành lập. Nên Đức Giê-Hô-Va đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ, để chính Môi-se sẽ truyền lại các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-Hô-Va mà người đã nhận lãnh trực tiếp từ Đức Giê-Hô-Va cho dân Y-sơ-ra-ên, còn A-rôn và các con trai của người sẽ thi hành chức vụ giảng dạy hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn trong Luật pháp đó cho dân Y-sơ-ra-ên.

Môi-se đại diện cho chức vụ rao giảng Luật pháp văn tự, còn A-rôn đại diện cho chức vụ rao giảng Tin-Lành, là sự sáng thật có trong Luật pháp văn tự cho tuyển dân của Đức Chúa Trời.

**Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẻ chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thạnh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn Ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên Ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc Ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.**

Chữ **chức tế lễ - priesthood**<sup>H3550</sup> chép trong các câu trên, đó là chữ **כַּהֲנָן**- kehunnah, số 3550 ra từ chữ **כַּהֵן**-kahan, số 3547 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trung gian hoà giải, chức vụ thầy tế lễ, người thừa hành chức vụ thầy tế lễ, mục sư;**

Chức vụ trung gian hoà giải bao gồm hai phần, thuộc thể và thuộc linh.

Về thuộc thể, chức vụ thầy tế lễ là phải giảng giải, giải thích, giải nghĩa Lời văn tự của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh cho dân sự hiểu được ý nghĩa Luật pháp và Lẽ thật, hầu cho tâm trí và tâm linh của người tin Chúa hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, để nhờ đó mà **được hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ.** (Ê-phê-sô 4:13).

Về thuộc linh, là theo Lẽ thật, nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh hành động qua chức vụ thầy tế lễ nhà Vua mà **những sự mâu nhiệm giấu kín từ các đời thượng cổ được tỏ ra để soi sáng con mắt của lòng những**

*người tin Chúa, hầu cho họ được biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Đức Thánh-Linh là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa.* (Ê-phê-sô 1:18-21).

Khi Lời Đức Chúa Trời được công bố, được rao giảng ra cách trọn vẹn, thì Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho người tin Chúa được nghe các lời đó có được sự hiểu biết trọn vẹn, mà huỷ phá bức tường ngăn cách, là sự phán xét của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với tội lỗi của A-đam, mà loài người hết thấy ra từ A-đam trở thành nạn nhân, không thể hiệp một với Đức Chúa Trời. Nhưng nhờ huyết báu của Đức Chúa Jêsus Christ cùng sự thương khó của thân thể Ngài, đã chuộc chúng ta ra khỏi sự rửa sả của sự phán xét đó, mà cả Thân-Hồn và Linh chúng ta được hiệp lại làm một thể và được làm hoà với Đức Chúa Trời. Vì Đức Chúa Jêsus Christ đã trở nên một của tế lễ thánh mà Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời (Hê-bơ-rơ 10:14).

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời không phải nói về những người được tấn phong bởi loài người xác thịt, nhưng là những người được chọn bởi Đức Giê-Hô-Va và được xức dầu bởi Đức Thánh-Linh, sẽ nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà dâng của tế lễ thuộc linh đẹp lòng Đức Chúa Trời, mà của tế lễ thuộc linh đó là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, có quyền phép làm sống lại hết thấy mọi sự thuộc về sự sống đời đời của loài người, bao gồm tâm linh, là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, cùng với mười hai ân tứ, còn được gọi là các chức năng thuộc về sự sống của tâm linh, mà danh xưng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

Trở lại với ngôn ngữ được chép trong Kinh-Thánh, liên quan đến chức vụ của thầy tế lễ A-rôn và những người Lê-vi, hầu việc tại nơi đền tạm của Đức Chúa Trời, như đã chép trong Kinh-Thánh.

Chữ **trại bằng chứng** - the tabernacle<sup>H0168</sup> of witness<sup>H5715</sup> chép trong Dân số ký 18 câu 3 trên, có nghĩa là **nơi chỉ thánh**, là nơi có Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va, mà Hòm Giao-ước đó có hai phần. Phần được làm bằng gỗ Si-tim và được bọc vàng ròng bề trong và bề ngoài, trong phần này có chứa hai bảng đá do ngón tay của Đức Giê-Hô-Va chép các mạng lệnh, là mười điều răn của Đức Giê-Hô-Va để ban cho dân Y-sơ-ra-ên, phần này được gọi là **Hòm bằng chứng**. Còn phần thứ hai được làm hoàn toàn bằng vàng ròng, đặt bên trên của **Hòm bằng chứng**, được gọi là **Nắp thi ân**, là nơi Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ ngự đến để phán trực tiếp với thầy tế lễ thượng phẩm, là người trực tiếp phụ trách việc rao giảng Lời Đức Chúa Trời cho dân sự, như Lời Chúa chép là: **“Ta sẽ gặp người tại đó, và ở trên nắp thi ân, giữa hai tượng che-ru-bin, trên hòm bằng chứng, Ta sẽ truyền cho người các mạng lệnh về dân Y-sơ-ra-ên.”**(Xuất Ê-díp-tô Ký 25:22).

Bản dịch tiếng Việt khi thì dịch là **đền tạm**, khi thì dịch là **trại bằng chứng**, hoặc **đền tạm chứng cố**, cũng là nói về toàn bộ đền tạm.

Trong phần trách nhiệm thuộc thể, thầy tế lễ A-rôn và các con trai của người phải tôn trọng Luật pháp văn tự và họ cũng phải chịu trách nhiệm về những sự vi phạm (nếu có) về nơi thánh: **Người, các con trai người, và tông tộc** (theo xác thịt) **người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh**; là nơi có bàn thờ xông hương, bàn để bánh trần thiết và chân đèn bảy ngọn;

Trong phần trách nhiệm thuộc linh, được gọi là chức vụ thầy tế lễ, thì A-rôn và các con trai của người, là những người sẽ làm thầy tế lễ kế vị A-rôn, phải chịu trách nhiệm với các lỗi thuộc linh (nếu phạm) **trong chức tế lễ, tức là vi phạm những sự thuộc về Lẽ thật**.

Tóm lại, **đền tạm** là bóng về thân thể của người tin Chúa, mà nơi thánh là nói về tâm trí của người ta, còn nơi chỉ thánh là nói về tâm linh của người ta.

A-rôn là người hình bóng về tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, mà hết thấy mọi người tin Chúa đều là mục tiêu phải được tái sanh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, vì danh xưng của A-rôn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“người mang ánh sáng”**.

Vì **“Linh thánh của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va dò thấu các nơi ẩn bí của lòng”** (Châm ngôn 20:27) và như vậy, chức vụ của A-rôn, người Lê-vi, cũng là chức vụ của tâm linh những người sẽ được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ quản trị các thứ ơn của Đức Thánh-Linh, mà danh xưng của mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên là bóng về mười hai ân tứ đó, trong đó có việc quản lý mọi sự suy nghĩ, tư

tưởng, ý định của tâm trí xác thịt của người ấy, mà chữ **lòng** đó là bóng về tâm trí của người ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không gọi một mình Môi-se vào chức vụ dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, mà Ngài còn gọi cả A-rôn nữa, vì đang khi nói chuyện với Môi-se, thì Đức Giê-Hô-Va đã gọi A-rôn đến tìm Môi-se, nên khi Môi-se muốn từ chối công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã gọi người, thì A-rôn đang đi tới tìm Môi-se, điều đó có nghĩa là Đức Giê-Hô-Va đã chuẩn bị tất cả mọi sự cần phải có cho một người được Ngài chỉ định làm người hầu việc Ngài. Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-Hô-Va, là người đại diện cho hết thảy những người sẽ được gọi vào chức vụ làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, còn A-rôn, người Lê-vi, là bóng về người đầy tớ đặc biệt mà Đức Giê-Hô-Va đã dự bị sẵn cho những người được Đức Giê-Hô-Va chọn làm người hầu việc Ngài.

Trở lại với sự chỉ định của Đức Giê-Hô-Va đối với công việc mà A-rôn phải làm, đó là:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:14-16: Đức Giê-hô-va bèn nổi giận cùng Môi-se mà phán rằng: Có phải A-rôn, người Lê-vi, là anh người chẳng? Ta biết người đó có tài nói giỏi, và kia, người đang đi đến đón người kia; khi thấy người, chắc sẽ vui mừng trong lòng. Vậy người hãy nói cùng người, và sắp để những lời trong miệng người. Khi hai người nói, Ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy.**

Chữ **biết** - **know**<sup>H3045</sup> chép trong câu 14 trên, đó là chữ **יָדָע** - **yada'**, số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đã biết, sự nhận biết, sự thừa nhận, sự phân biệt được, sự đã kinh nghiệm được, sự đã truyền kiến thức cho, sự đã chỉ đạo cho, sự khiến cho được hiểu biết, sự hiểu biết rất rõ;*

Chữ **có tài nói giỏi** - **can speak**<sup>H1696</sup> **well**<sup>H1696</sup> chép trong câu 14 trên, đó là chữ **דָּבַר** - **dabar**, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nói, sự công bố, sự trình bày, sự biểu thị, để nói chuyện, để ra lệnh, để điều khiển, để hứa, để cảnh cáo, để răn bảo, để đe dọa, để hát, để phát ngôn giữa người này với người kia, để đàm luận, để lãnh đạo, để hướng dẫn, để truy đuổi,*

Chúng ta đã biết mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đều bao gồm hai phần, thuộc thể và thuộc linh, nghĩa là có Luật pháp văn tự và có Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, được giấu bên trong các lời văn tự đó.

Khi nói đến sự cứu chuộc, là nói đến quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, không phải là các Lời văn tự, nhưng nói về quyền phép của Lẽ thật, được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin. Mà những kẻ tin đây không nói về xác thịt, nhưng nói về tâm linh, là loài người được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, còn thân thể xác thịt của loài người được gọi là đồ dùng cho sự công bình, nhưng vì cố tội lỗi của A-đam trước nhất đó mà thân thể đó bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi, mà trở thành đồ dùng về sự gian ác. Tâm linh của loài người đã vì tội lỗi của A-đam mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, mà sự vinh hiển đó chính là sự sáng thật, là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, còn tâm linh của loài người là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va.

Để cứu chuộc loài người, nghĩa là cứu chuộc tâm linh loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban ân điển cho loài người, qua việc Ngài ban Luật pháp cho loài người và chính loài người phải trực tiếp thực hành sự cứu chuộc này, vì tự A-đam (loài người) đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà làm theo ý muốn của xác thịt mình, nên A-đam phải chết, còn dòng dõi ra từ A-đam trở thành nạn nhân của A-đam. Nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban loài người, tức là dòng dõi ra từ A-đam một cơ hội để chuộc lại sự sống mình, thông qua việc dòng dõi này phải nhận biết thân phận mình, cùng nhận biết trách nhiệm của mình trước sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, Ngài đã gọi Môi-se và A-rôn, là người Lê-vi, vào chức vụ người tiếp nhận các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và giảng dạy các mạng lệnh cùng các điều răn đó cho dân Y-sơ-ra-ên, cùng chức vụ dâng của tế lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, chứ không phải là cho loài người xác thịt, vì mười hai chi phái của dân Y-sơ-ra-ên được gọi chung là dân Y-sơ-ra-ên, vì người ta không thể tách riêng tâm linh người ta khỏi các chức năng sống của tâm linh, cũng như người ta không thể tách thân thể xác thịt khỏi linh hồn người ta vậy.

Chính Môi-se và A-rôn phải trước hết là người thực hành sự cứu chuộc, này qua việc họ phải công bố Lời Đức Chúa Trời và thi hành chức vụ thầy tế lễ, là dạy Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và thực hành các nghi thức dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-Va. Tất cả các con sinh tế cùng các vật được chỉ định làm của tế lễ dâng lên cho Đức Giê-hô-Va đó, đều là bóng về Luật pháp và Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, phải được dâng lên bằng lửa, để có mùi thơm cho Đức Giê-hô-Va đó, những sự đó đều là bóng về sự tôn cao Lời Đức Chúa Trời trên môi miệng của người tin Chúa, vì thân thể xác thịt của người tin Chúa được ví là đền tạm, còn môi miệng của người tin Chúa được ví là bàn để bánh trần thiết, là bàn thờ xông hương, là chân đèn bảy ngọn, còn tâm trí của người tin Chúa được ví là nơi thánh và tâm linh của người ta được ví là nơi chí thánh. Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va đó là bóng về một tiêu chuẩn mẫu cho một tâm linh được tái sinh và được nên thánh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, sẽ được Đức Thánh-Linh ghi tạc Luật pháp trọn vẹn của Ngài vào trong lòng và trong trí, mà cả hai phần của đền tạm (nơi thánh và nơi chí thánh) đó là bóng.

Cùng một nguyên tắc đó, mỗi một Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đều phải có những người được Đức Giê-hô-Va chọn và xức dầu cho, như Ngài đã lập A-rôn, (người Lê-vi) là bóng về những người có đức tin, là người mang ánh sáng, đã được tái sinh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật, để những người ấy trực tiếp nhận lãnh các mạng lệnh từ Đức Thánh-Linh, mà dắt dẫn bày chiên đã được chuộc bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Nhiệm vụ của A-rôn, người Lê-vi, là tiếp nhận các mạng lệnh từ Môi-se, là người trực tiếp nhận lãnh các mạng lệnh của Đức Giê-hô-Va và truyền lại cho A-rôn, như Lời Chúa đã chép: **“Khi hai người nói, Ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy.”** (Xuất Ê-díp-tô Ký 4:15-16).

Theo Lẽ thật, thì Môi-se là bóng về Lời Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh mà những người được chọn vào chức vụ thầy tế lễ (như A-rôn) sẽ nhận được những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, mà nhận biết ý nghĩa của Lẽ thật giấu trong Luật pháp văn tự. Bấy giờ, chính người giữ chức vụ thầy tế lễ này sẽ giảng dạy cho những người tin Chúa trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là bày chiên mà Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó cho những người được Ngài chọn.

Trở lại với chức năng và công việc của **đức tin** - người đầy tớ đặc biệt cho tâm linh của người tin Chúa.

Từ khi Môi-se được công chúa của Pha-ra-ôn nuôi và đặt tên là Môi-se, cho đến khi Môi-se được gặp A-rôn, anh mình, là người Lê-vi, là một khoảng thời gian dài gần tám mươi năm, là bóng về việc khi một người được sanh ra trên đất này, đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán làm tôi mọi cho tội lỗi, và nếu người ta không tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình và nếu không được tiếp nhận sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì đức tin của người ấy không thể được phục hồi, điều đó cũng có nghĩa là tâm linh của người đó không thể sống đẹp ý Đức Chúa Trời và không thể đến gần Đức Chúa Trời được.

Chỉ đến khi Môi-se chịu vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-Va, mà trở về xứ Ê-díp-tô để thi hành công việc được giao, thì bấy giờ Đức Giê-hô-Va mới ban A-rôn cho người, điều đó có nghĩa là, nếu người tin Chúa mà không vâng phục hoàn toàn mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì đức tin của người ấy không được phục hồi.

Xuất Ê-díp-tô Ký 4:19-31: **Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Môi-se tại Ma-đi-an rằng: Hãy trở về xứ Ê-díp-tô, vì mấy người tìm giết người đã chết hết rồi. Môi-se bèn đỡ vợ và con mình lên lưng lừa, trở về xứ Ê-díp-tô. Người cũng cầm cây gậy của Đức Chúa Trời theo trong tay. Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Khi trở về xứ Ê-díp-tô, hãy cẩn thận về các dấu lạ của Ta đã giao nơi tay người mà làm trước mặt Pha-ra-ôn; nhưng Ta sẽ khiến người cứng lòng chẳng cho dân sự đi. Vậy, người phải tâu cùng Pha-ra-ôn rằng: Đức Giê-hô-va có phán như vậy: Y-sơ-ra-ên là con Ta, tức trưởng nam Ta, nên Ta có phán cùng người rằng: Hãy cho con Ta đi, để nó phụng sự Ta, mà người đã từ chối không cho nó đi. Nay, Ta sẽ giết con trai người, là con trưởng nam của người. Vả, đang khi đi đường, Đức Giê-hô-va hiện ra trước mặt Môi-se nơi nhà quán, và kiểm thế giết người đi. Sê-phô-ra lấy con dao bằng đá, cắt dương bì của con mình, và quăng dưới chân Môi-se, mà nói rằng: Thật, chàng là huyết lang cho tôi! Đức Giê-hô-va tha chồng; nàng bèn nói rằng: Huyết lang! là vì có phép cắt bì. Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Hãy đi đến đồng vắng, đón rước Môi-se. A-rôn bèn đi, gặp Môi-se tại núi của Đức Chúa Trời, và hôn người. Môi-se thuật lại cho A-rôn mọi lời của Đức Giê-hô-va sai mình truyền, và các dấu lạ mà Ngài đã**

dạy mình làm. Vậy, Môi-se đi cùng A-rôn, nhóm lại các trưởng lão dân Y-sơ-ra-ên. A-rôn bèn thuật hết các Lời của Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, và làm những dấu lạ trước mặt dân sự. Chúng bèn tin, hiểu rằng Đức Giê-hô-va đã thăm viếng dân Y-sơ-ra-ên, và thấy điều cực khổ của mình; chúng bèn cúi đầu và thờ lạy.

Trách nhiệm của Môi-se là thông qua A-rôn mà nói với Pha-ra-ôn phải tha dân Y-sơ-ra-ên, là con đầu lòng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, cho được tự do ra khỏi xứ Ê-díp-tô, để hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời. Điều quan trọng là Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng, Y-sơ-ra-ên là con trưởng nam, là con đầu lòng của Ngài, nghĩa là khi Đức Giê-Hô-Va quyết định tạo nên loài người (A-đam) theo ảnh tượng của Ngài, thì hết thảy mười hai chức năng, khả năng thuộc linh (mà mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên đó là bóng) vốn thuộc về loài người (tâm linh), như một cấu trúc hoàn hảo của một tạo vật được Đức Giê-Hô-Va gọi là loài người đó phải có.

Chữ **con trưởng nam - firstborn**<sup>H1060</sup> chép trong câu 22 trên, đó là chữ בְּכוֹרִים - **bekowr**, số 1060 ra từ chữ בָּכָר - **bakar**, số 1069 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sanh trước nhất, sự sanh ra sớm nhất, trái mới nhất, trao quyền cho sinh đầu lòng, trở thành con đầu lòng, được làm con đầu lòng, anh cả, con lớn nhất;*

Chữ **phụng sự - serve**<sup>H5647</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ עָבַד - **'abad**, số 5647 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm việc, phục vụ, phụng sự, hầu việc, tự khiến mình thành người đầy tớ, người thờ phượng, người bắt buộc phải làm việc,*

Trong đoạn Kinh-Thánh này, Đức Giê-hô-va đã không tỏ cho chúng ta biết lý do tại sao Ngài lại kiếm thế giết Môi-se tại nơi nhà quán (câu 24), nhưng Lời giao ước của Đức Giê-hô-va lập với Áp-ra-ham đã cho chúng ta biết nguyên do.

Chữ **kiếm thế - sought**<sup>H1245</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ בָּקַשׁ - **baqash**, số 1245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tìm kiếm, sự đòi hỏi, sự yêu cầu, sự thăm tra, sự điều tra, cố tìm cho được thấy lý do.*

Qua Lời Chúa mà chúng ta biết vợ của Môi-se, là Sê-phô-ra, là con gái của Rê-u-ên (cũng gọi là Giê-trô) một thầy tế lễ của xứ Ma-đi-an, mà Rê-u-ên là con trai của Ê-sau, sanh bởi Bách-mát (Sáng thế ký 36:10). Rê-u-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là *“bạn của Đức Chúa Trời”*.

**Sáng thế ký 17:9-14: Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần ngươi cùng dòng dõi ngươi, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các ngươi phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các ngươi phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các ngươi, cùng dòng dõi sau ngươi. Các ngươi phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các ngươi. Trái qua các đời, mỗi người nam trong vòng các ngươi, hoặc sanh ở tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống ngươi, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà ngươi, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các ngươi vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước Ta.**

Bởi được sanh ra trong hoàn cảnh đặc biệt, nên cha của Môi-se đã không làm phép cắt bì cho con trai mình, cho đến khi Môi-se bắt đầu cuộc hành trình từ xứ Ma-đi-an trở về xứ Ê-díp-tô, Đức Giê-hô-va đã sai thiên sứ của Ngài hiện đến trước mặt Môi-se và chất vấn, kiểm tra, điều tra, thăm tra Môi-se về sự giao ước của Ngài đã lập với Áp-ra-ham và với dòng dõi của Áp-ra-ham, về phép cắt bì. Vợ của Môi-se là con gái của một thầy tế lễ và cha của Sê-phô-ra là con trai của Ê-sau, là dòng dõi của Áp-ra-ham, nên Sê-phô-ra biết giao ước về phép cắt bì, nên người đã làm phép cắt bì cho con trai của Môi-se và vì điều đó mà Môi-se được Đức Giê-hô-va tha cho.

Điều này có nghĩa là, hết thảy những người tin Chúa và những người hầu việc Chúa, phải thực hành phép cắt bì thật, là sự cắt bì lòng, là sự vâng phục hoàn toàn các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cùng nhờ quyền phép của Lẽ thật mà được nên thánh về người bề trong của mình.

Chỉ đến khi những người tin Chúa, cũng như những người hầu việc đã thi hành trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, Đức Thánh-Linh mới tiến hành kế hoạch của Ngài đối với các chức vụ mà Ngài sẽ giao phó cho những người đó.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 4:27-31: Đức Giê-hô-va phán cùng A-rôn rằng: Hãy đi đến đồng vắng, đón rước Môi-se. A-rôn bèn đi, gặp Môi-se tại núi của Đức Chúa Trời, và hôn người. Môi-se thuật lại cho A-rôn**

mọi Lời của Đức Giê-hô-va sai mình truyền, và các dấu lạ mà Ngài đã dạy mình làm. Vậy, Môi-se đi cùng A-rôn, nhóm lại các trưởng lão dân Y-sơ-ra-ên. A-rôn bèn thuật hết các Lời của Đức Giê-hô-va đã phán cùng Môi-se, và làm những dấu lạ trước mặt dân sự. Chúng bèn tin, hiểu rằng Đức Giê-hô-va đã thăm viếng dân Y-sơ-ra-ên, và thấy điều cực khổ của mình; chúng bèn cúi đầu và thờ lạy.

Tại điểm này, chúng ta cần nhớ một nguyên tắc mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se: “**Khi hai người nói, Ta sẽ ở cùng miệng người và miệng anh người, dạy các người những điều gì phải làm. Ấy là người đó sẽ nói cùng dân sự thế cho người, dùng làm miệng người, còn người sẽ dường như Đức Chúa Trời cho người vậy.**” (Xuất Ê-díp-tô Ký 4:15-16).

Thần của Đức Giê-hô-va cùng làm việc với những người đã được Ngài chọn vào chức vụ thầy tế lễ, mà lúc ban đầu của chức vụ này, Môi-se đã trực tiếp nhận mạng lệnh của Đức Giê-hô-va và người đã nói lại với A-rôn và A-rôn phải nói các lời mà người đã nghe nơi Môi-se, hoặc với Pha-ra-ôn, hoặc với dân Y-sơ-ra-ên.

Trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đều do Đức Giê-hô-va chỉ định và xức dầu cho, để thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời. Thánh-Linh của Đấng Christ sẽ ngự trên những người đã được chọn đó, thay vì phải có Môi-se là người trung gian giữa Thần của Đức Giê-hô-va với thầy tế lễ A-rôn, vì những sự đó là bóng, còn hình thì ở trong Đấng Christ.

Khi nói đến chức vụ thầy tế lễ, là nói đến chức vụ của người bề trong, là tâm linh, chứ không nói đến thân thể xác thịt, vì thân thể xác thịt của người ta được tạo nên làm đồ dùng về sự công bình, chứ xác thịt của người ta không có phần chi trong công việc của Nước Đức Chúa Trời.

**Lu-ca 17:5-10: Các sứ đồ thưa Chúa rằng: Xin thêm đức tin cho chúng tôi! Chúa đáp rằng: Nếu các người có đức tin trộng bằng hạt cải, các người khiến cây dâu này rằng: Hãy nhổ đi mà trồng dưới biển, thì nó sẽ vâng lời. Ai trong các người có đầy tớ đi cày hoặc đi chăn, khi ở ngoài đồng về, biểu nó rằng: Hãy đến ngay mà ngồi ăn, hay sao? Trái lại, há không biểu nó rằng: Hãy dọn cho ta ăn, thất lưng hầu ta, cho đến chừng nào ta ăn uống xong, rồi sau người sẽ ăn uống sao? Đầy tớ vâng lệnh mà làm, thì chủ có biết ơn gì nó chẳng? Các người cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.**

Chữ có - had<sup>G2192</sup> hath<sup>G2192</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ ἔχω - echo, số 2192 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự cầm giữ, sự nắm giữ, sự nắm chặt, được quyền sở hữu, vật sở hữu, tài sản, có khả năng, có năng lực, mối liên hệ, mối liên lạc, có địa vị, thân phận, điều kiện hợp pháp.*

Chữ đầy tớ - a servant<sup>G1401</sup> chép trong câu 7, câu 9 và 10 trên, đó là chữ δοῦλος - doulos, số 1401 ra từ chữ δέω - deo, số 1210 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *kẻ nô-lệ, ẩn dụ về sự chịu chinh phục, sự phục vụ, sự giúp ích, người đầy tớ, bầy tôi trung thành, mối liên kết, sự ràng buộc, giao kèo, kế ước;*

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Chúa Jêsus thêm đức tin cho họ, nhưng Chúa Jêsus đã không trả lời các môn đồ của Ngài về việc Ngài sẽ cho thêm hay không cho, vì thực tế là đức tin không phải là một cái bình mà người ta có thể đổ thêm vào hay là lấy bớt đi điều này hay là điều kia. Vì đức tin là thần linh, là chức năng thuộc về thần linh và sự sống, vốn đã được ban cho và hiệp một với tâm linh của loài người, là một phần không thể thiếu của loài người, nghĩa là đức tin có thể được phát triển lớn lên, hoặc sẽ nhỏ yếu đi, thậm chí là chết, tùy thuộc vào sức sống của tâm linh người ta.

Mặc dù Đức Chúa Jêsus đã không trả lời thẳng vào lời cầu xin của các môn đồ, nhưng Lời Ngài phán với họ là nguyên tắc về sự phát triển của đức tin, nghĩa là đức tin phải có việc làm, mà việc làm của đức tin là làm theo ý muốn của chủ mình, mà trong trường hợp này, Chúa Jêsus đã phán về đức tin của mỗi người tin Chúa và sự so sánh giữa việc làm của các môn đồ trước các mạng lệnh, là ý muốn của Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy chú ý vào Lời Chúa phán trong câu 6: **Nếu các người có đức tin trộng bằng hạt cải, các người khiến cây dâu này rằng: Hãy nhổ đi mà trồng dưới biển, thì nó sẽ vâng lời.**

Tại đây, Chúa Jêsus đã không phán về độ lớn của hạt cải, nhưng Ngài phán về sự sống thật của đức tin đã hiện hữu trong tâm linh họ, vì trong nguyên bản tiếng Hy-lạp không chép **trộng bằng** (nghĩa là *lớn bằng*), nhưng là chép là **as a grain<sup>G2848</sup> of mustard<sup>G4615</sup> seed** - nghĩa là *như một hạt cải*.

Vấn đề quan trọng nhất là đức tin của người tin Chúa phải được phục hồi và được nuôi dưỡng bằng Lời của Đức Chúa Trời, tức là bằng Lẽ thật, là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, chứ không phải là Lời văn tự.

Tự đức tin không đưa ra bất kỳ một quyết định nào, nhưng là tâm linh của người tin Chúa quyết định, mà sự quyết này phải có căn cứ, nghĩa là có nền tảng, là Lời Đức Chúa Trời, tùy theo những sự mà tâm linh đó đã sở hữu cho mình qua sự hiểu biết về nguyên tắc, làm nền tảng cho quyết định đó có thể thực hiện hay không. Vì sẽ không có một quyết định nào nghịch lại chủ quyền của Đức Chúa Trời, hoặc là không có cơ sở hay là không có nền tảng cung cấp quyền hợp pháp cho công việc đó được xảy ra, mà có thể thành công được.

Chúng ta hãy trở lại với người đầy tớ của Áp-ra-ham, là Ê-li-ê-se, đã hỏi lại chủ mình về việc *nếu điều kiện có sự thay đổi không theo ý muốn của chủ thì người sẽ hành động như thế nào.*

Sáng thế ký 24:2-9: Áp-ra-ham nói cùng người đầy tớ ở lâu hơn hết trong nhà mình, có quyền quản trị các gia tài, mà rằng: Xin hãy đặt tay lên đùi ta, và ta sẽ biểu người chỉ Đức Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời của trời và đất, mà thề rằng: người không cưới một cô nào trong bọn con gái của dân Ca-na-an, tức giữa dân ấy ta trú ngụ, làm vợ cho con trai ta. Nhưng hãy đi về quê hương ta, trong vòng bà con ta, cưới một người vợ cho Y-sác, con trai ta. Người đầy tớ thưa rằng: Có lẽ người con gái không khứng theo tôi về xứ này; vậy, có phải tôi dẫn con trai ông đến xứ mà ông đã ra đi khỏi chăng? Áp-ra-ham nói rằng: Hãy cẩn thận, đừng dẫn con ta về xứ đó! Giê-hô-va Đức Chúa Trời trên trời, là Đấng đã đem ta ra khỏi nhà cha ta và xứ sở ta, có phán và thề rằng: Ta sẽ cho dòng dõi người xứ này! Chính Ngài sẽ sai thiên sứ đi trước người, và nơi đó người hãy cưới một vợ cho con trai ta. Nếu người con gái không khứng theo, thì người sẽ khỏi mắc lời của ta biểu người thề; mà dấu thế nào đi nữa, chớ đem con ta về chốn đó. Đoạn, người đầy tớ để tay lên đùi Áp-ra-ham chủ mình, và thề sẽ làm theo như lời người đã dặn biểu.

Áp-ra-ham đã đặt đức tin của mình vào Lời hứa mà Đức Giê-hô-va đã lập với mình rằng: “Ta cho dòng dõi người xứ này, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ó-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.” (Sáng thế ký 15:18-21), nên người đã sai kẻ đầy tớ mình, là Ê-li-ê-se, trở về quê hương của mình để cưới một người vợ cho Y-sác, con một mình, mà không cần phải đưa Y-sác theo cùng người đầy tớ về xứ đó.

Người đầy tớ của Áp-ra-ham đã hỏi một câu rất quan trọng, đó là *nếu như những cô gái tại xứ đó vì không được thấy mặt Y-sác, thì có thể họ sẽ không chấp nhận theo về chăng?* Điều này nói về điều kiện, khi người ta không có cùng đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời như chúng ta, thì có thể sẽ xảy ra, vì thế cho nên người đầy tớ đã hỏi lại Áp-ra-ham, chủ mình về cách xử lý vấn đề sẽ như thế nào.

Áp-ra-ham, là người đã trực tiếp kinh nghiệm được lời giao ước của Đức Giê-hô-va và quyền phép của Ngài đã sẵn sẵn giá chuộc cho Y-sác khỏi sự chết, nên Áp-ra-ham đã quả quyết với người đầy tớ của mình, rằng: *Nếu người con gái không khứng theo, thì người sẽ khỏi mắc lời của ta biểu người thề; mà dấu thế nào đi nữa, chớ đem con ta về chốn đó.*

Trong thực tế của việc thực hành đức tin của những người tin Chúa, thì ngay cả những người cần nhận được sự cứu chuộc, hoặc là cần nhận được sự chữa lành, mà họ lại không có đức tin, mà chỉ có nhu cầu được chữa lành mà thôi, thì nhờ đức tin của những người khác mà những người chưa có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ đó, cũng nhận được sự chữa lành nữa, như Lời Chúa đã chép trong sách Mác 2:1-12.

Mác 2:1-12: **Khỏi một vài ngày, Đức Chúa Jê-sus trở vào thành Ca-bê-na-um, và chúng nghe nói Ngài ở trong nhà. Họ họp lại tại đó đông lắm, đến nỗi trước cửa cũng không còn chỗ trống; Ngài giảng đạo cho họ nghe. Bấy giờ có mấy kẻ đem tới cho Ngài một người đau bại, có bốn người khiêng. Nhưng, vì đông người, không lại gần Ngài được, nên dỡ mái nhà ngay chỗ Ngài ngồi, rồi do lỗ đó dùng giường người bại nằm xuống. Đức Chúa Jê-sus thấy đức tin họ, bèn phán cùng kẻ bại rằng: Hỡi con Ta, tội lỗi người đã được tha. Và, có mấy thầy thông giáo ngồi đó, nghĩ thầm rằng: Sao người này nói như vậy? Người nói phạm thượng đó! Ngoài một mình Đức Chúa Trời, còn có ai tha tội được chăng? Đức Chúa Jê-sus trong trí đã hiểu họ tự nghĩ như vậy, tức thì phán rằng: Sao các người bàn luận trong lòng thế ấy? Nay bảo kẻ bại rằng: Tội người đã được tha; hay là bảo người rằng: Hãy đứng dậy, vác giường mà đi; hai điều ấy điều nào dễ hơn? Và, để cho các người biết Con người ở thế gian có quyền tha tội, thì Ngài phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu người, hãy đứng dậy, vác giường đi về nhà. Kẻ bại đứng dậy, tức thì vác giường đi ra trước mặt thiên hạ; đến nỗi ai nấy đều lấy làm lạ, ngợi khen Đức Chúa Trời, mà rằng: Chúng tôi chưa hề thấy việc thế này.**

Tại đây, Đức Chúa Jêsus đã dạy các tô tớ của Ngài về việc đức tin của người ta phải đặt trên nền tảng, vị thế, quyền hạn, chức vụ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi người, chứ không phải là chúng ta sẽ nói theo Đức Chúa Jêsus về việc công bố sự tội lỗi của người ta đã được tha, là điều chúng ta không được phép nói, nếu người đó không nhận được mạng lệnh trực tiếp từ Đức Thánh-Linh. Vì Đức Thánh-Linh hành động trong tất cả mọi người hầu việc Ngài và Ngài ở trong mọi sự, nhưng Đức Thánh-Linh chỉ cho phép những sự được xảy ra theo sự công bình của Ngài mà thôi.

**Gia-cơ 5:14-16:** Trong anh em có ai đau ốm chẳng? hãy mời các trưởng lão Hội thánh đến, sau khi nhân Danh Chúa xúc dầu cho người bệnh đoạn, thì các trưởng lão hãy cầu nguyện cho người. Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy; nếu kẻ bệnh có phạm tội, cũng sẽ được tha. Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh: người công bình lấy lòng sốt sắng cầu nguyện, thật có linh nghiệm nhiều.

Gia-cơ, người viết các lời này là em cùng mẹ của Đức Chúa Jêsus Christ, khi người viết các lời này, ấy là người đã có nền tảng bởi Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài:

**Ma-thi-ơ 10:1-15:** Đức Chúa Jêsus gọi mười hai môn đồ đến, ban quyền phép trừ tà ma, và chữa các thứ tật bệnh. Tên mười hai sứ đồ như sau này: Sứ đồ thứ nhất là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, và Anh-rê là em người; Gia-cơ con của Xê-bê-đê, và Giăng là em Gia-cơ; Phi-líp cùng Ba-tê-lê-my; Tho-ma, và Ma-thi-ơ là người thu thuế; Gia-cơ con của A-phê, cùng Tha-đê; Si-môn là người Ca-na-an, cùng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, là kẻ phản Đức Chúa Jêsus. Ấy đó là mười hai sứ đồ Đức Chúa Jêsus sai đi, và có truyền rằng: Đừng đi đến dân ngoại, cũng đừng vào một thành nào của dân Sa-ma-ri cả; song thà đi đến cùng những con chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên. Khi đi đường, hãy rao giảng rằng: Nước thiên đàng gần rồi. Hãy chữa lành kẻ đau, khiến sống kẻ chết, làm sạch kẻ phung, và trừ các quỷ. Các người đã được lành không thì hãy cho không. Đừng đem vàng, hoặc bạc, hoặc tiền trong lưng các người; cũng đừng đem cái bao đi đường, hoặc hai áo, hoặc giày, hoặc gậy; vì người làm việc đáng được đồ ăn. Các người vào thành nào hay là làng nào, hãy hỏi thăm ai là người đáng tiếp rước mình, rồi ở nhà họ cho đến lúc đi. Và khi vào nhà nào, hãy cầu bình an cho nhà ấy; nếu nhà đó xứng đáng, thì sự bình an các người xuống cho; bằng không, thì sự bình an các người trở về các người. Nếu ai không tiếp rước, không nghe lời các người, khi ra khỏi nhà đó, hay là thành đó, hãy phủ bụi đã dính chân các người. Quả thật, Ta nói cùng các người, đến ngày phán xét, thì xứ Sô-đôm và xứ Gô-mô-rơ sẽ chịu đoán phạt nhẹ hơn thành ấy.

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán các Lời của Ngài, thì tâm linh của người ta sẽ được nghe và đức tin trong người đó sẽ ghi nhớ những sự đó và quản lý các mạng lệnh đó, vì nhiệm vụ của đức tin là quản lý các thứ ơn của Đức Chúa Trời, để sẵn sàng hầu việc Đức Chúa Trời.

**Lu-ca 12:32-48:** Hỡi bấy nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chức cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Phi-e-rơ bèn thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, thí dụ này Chúa phán cho chúng tôi, hay là cũng cho mọi người? Chúa đáp rằng: Ai là người quản gia ngay thật khôn ngoan, chủ nhà đặt coi cả người nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạn cho họ? Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về, thấy làm như vậy! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài mình. Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta chậm đến; rồi cứ đánh đập đầy tớ trai và gái, ăn uống say sưa, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không dè, và giờ nó không biết; lấy roi đánh xé da nó, và để cho nó đồng số phận với kẻ bất trung. Đầy tớ này đã biết ý chủ mình, mà không sửa soạn sẵn và không theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều. Song đầy tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn ít. Vì ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.

Các chữ **quản gia, quản lý - ruler**<sup>G2525</sup> chép trong câu 42 & 44 trên, đó là chữ καθίστημι - kathistemi, số 2525 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *để chỉ định, để bổ nhiệm, để chọn lựa, để thiết lập, để thành lập, để tạo thành, để hộ tống, để bảo vệ, để quy định, để hẹn ngày, để hẹn giờ, để sắp đặt, để sắp xếp, để chỉ đạo, để điều khiển, để hướng dẫn, để quản lý, để quản trị, để trông nom, để dàn xếp, để ra lệnh, để ban hành, để quy định, để thu dọn, để sửa soạn, để chuẩn bị, để bố trí;*

Đức Chúa Jêsus đã phán với Phi-e-rơ, cũng là phán với những người được Ngài chọn làm tông đồ Ngài rằng: **Ma-thi-ơ 16:18-19:** *Còn Ta, Ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.*

Chữ **lập - build**<sup>G3618</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ οἰκοδομέω - oikodomeo, số 3618 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thiết kế bản vẽ, xây dựng, xây cất, lập nên, làm cho vững chắc, củng cố, xác nhận, chứng thực, phê chuẩn,*

Chữ **Hội-thánh - church**<sup>G1577</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ ἐκκλησία - ekklesia, số 1577 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *những người được kêu gọi, sự tập hợp lại của những người tin Chúa, thành viên của hội chúng là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ,*

Chữ **đá - rock**<sup>G4073</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ πέτρα - petra, số 4073 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Đá lớn, đồng đá lớn, khối đá lớn;*

Hội-Thánh không phải là ngôi nhà mà người ta xây dựng nên để thờ phượng Đức Chúa Trời, vì Hội-Thánh là những người tin đến Danh Đức Giê-Hô-Va, tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ và được nên thánh bởi sự tin cậy, sự vâng giữ và sự tuân theo các mạng lệnh và các điều răn của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài, Con kế tự Đức Chúa Trời, là Lời Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ dùng Lời của Ngài để thiết lập Hội-Thánh của Ngài và chính Ngài sẽ dùng Lời của Ngài để xác nhận Hội-Thánh thật của Ngài, qua việc Đức Thánh-Linh sẽ cai trị Hội-Thánh thật của Ngài, chứ không phải là những tổ chức xưng mình là Hội-Thánh, mà không được Đức Thánh-Linh xác nhận.

Sự xác nhận là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đó là ân điển của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ hiện diện trên Hội-Thánh thật của Ngài, cùng sự yêu thương của Đức Chúa Trời sẽ ngự trong Hội-Thánh của Ngài.

Sự yêu thương của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra qua việc Ngài bày tỏ chính Ngài qua các Lẽ thật mẫu nhiệm, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, được ban cho những người tin Chúa trong Hội-Thánh thật của Ngài, như Chúa Jêsus đã phán: **các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó.**

Chữ **cửa - gate**<sup>G439</sup> chép trong câu trên, đó là chữ πύλη - pule, số 4439 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đường dẫn đến, lối vào, cổng ra vào;*

Chữ **âm phủ - hell**<sup>G86</sup> chép trong câu trên, đó là chữ ᾗδης - hades, số 86 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *địa ngục, âm phủ, nơi giam giữ linh hồn người chết;*

Các cửa của âm phủ đã chép đây là bóng về những lời thuộc về sự chết, được nói bởi môi miệng của ma quỷ hay là của những người gian ác chống lại quyền phép của Lời Đức Chúa Trời. Hết thảy những sự tối tăm được nói ra, được lập nên bởi những người không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, cùng những công việc của những người thuộc về sự tối tăm đó sẽ không thể thắng được sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời. Nếu là Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, thì môi miệng của những người tin Chúa trong Hội-Thánh đó sẽ luôn tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì **Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống, sự sống là sự sáng cho loài người. Sự sáng soi nơi tối tăm, tối tăm chẳng có thể nào thắng được sự sáng.** (Giăng 1:4-5)

**Giăng 14:21:** *Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.*

Đây là lời giao ước của Đức Chúa Jêsus Christ dành cho hết thảy những người nào yêu mến Lời Đức Chúa Trời. Người nào yêu mến Lời Đức Chúa Trời, thì sẽ ăn nuốt Lời của Đức Chúa Trời và quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời trong Lời Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra trong người ấy và bằng chứng của sự yêu thương này sẽ được tỏ ra, như Lời Chúa Jêsus đã phán: **nhưng uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa. Nước Ta cho sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời.** (Giăng 4:14)

**Giăng 7:38: Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.**

Tất cả những Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán cùng các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, khi được tâm linh của người tin Chúa tiếp nhận, vâng giữ và làm theo, thì Đức Thánh-Linh sẽ ghi các Lời đó vào lòng của người ấy và đức tin của người ấy sẽ lưu giữ và quản lý các Lời đó cho tâm linh mình.

Trong thực tế, quyền phép khiến cho tâm linh người tin Chúa ra lệnh cho đức tin của mình hành động đó được thành công, đó là Đức Thánh-Linh, chứ không phải là của đức tin, nghĩa là không phải của kẻ đầy tớ, như Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Các người cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.**

Đức Chúa Jêsus đã phán với sứ đồ Phi-e-rơ, nhưng không phải chỉ cho riêng sứ đồ Phi-e-rơ, nhưng là cho hết thảy những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, rằng: **“Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.”** (Ma-thi-ơ 16:19).

Chìa khoá đó chính là *quyền sử dụng đức tin của mình* để hoặc công bố Lời Chúa, hoặc giữ lại, không công bố, không tỏ ra. Nghĩa là các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ được quyền quản lý của báu Nước Thiên đàng trong khi thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này. Bất cứ điều gì mà các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ công bố ra, thì ấy là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được mở ở dưới đất, và Đức Thánh-Linh sẽ mở lòng của những người nào xứng đáng được nghe, được nhận biết những sự mâu nhiệm đó, khiến những người đó sẽ hiểu được những sự đã được tỏ ra bởi các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Cũng một nguyên tắc đó, nếu các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ không công bố, không rao giảng ra, thì những sự đó sẽ coi như được đóng lại và Đức Thánh-Linh cũng sẽ không tỏ những sự đó cho bất cứ người nào thuộc giới hạn đã được giao cho các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ quản lý.

Đối với đức tin cũng vậy, nếu tâm linh của người ấy không hành động, thì đức tin trong người ấy cũng sẽ im lặng ở trong người, không đòi hỏi, không yêu cầu, không tự mình làm bất cứ điều gì ngoài việc chờ đợi sự quyết định của chủ mình, là tâm linh của người ấy.

Như chúng ta đã đề cập đến trong các bài trước, đó là đức tin được nuôi dưỡng bằng Lời hằng sống của Đức Chúa Trời và đức tin của người ta là thuộc về thần linh và sự sống, sẽ không vâng theo ý muốn của tâm trí xác thịt loài người, nhưng vâng phục theo ý muốn của tâm linh, đã được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và như vậy, khi tâm linh - vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta được thắp sáng, thì tâm linh đó sẽ được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh, và tâm linh đó sẽ quản trị xác thịt mình mà tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Như vậy, khi tâm linh quyết định sử dụng đức tin của mình để làm một điều gì, thì Đức Thánh-Linh đã biết trước những sự mà người ấy muốn làm và Đức Thánh-Linh có quyền vừa giúp và Ngài cũng có quyền ngăn trở công việc đó trong quyền phép của Ngài.

**Mác 4:26-32: Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vãi giống xuống đất; người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nảy chồi mọc lên, mà người không biết thể nào. Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hạt. Khi hạt đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến. Ngài lại phán rằng: Chúng ta sánh nước Đức Chúa Trời với chi, hay lấy thí dụ nào mà tỏ ra? Nước ấy giống như một hạt cải: khi người ta gieo, nó nhỏ hơn hết các hạt giống trên đất; song khi gieo rồi, nó mọc lên, trở lớn hơn mọi thứ rau, và nứt ra thành lớn, đến nỗi chim trời núp dưới bóng nó được.**

Trong ví dụ này, Nước (Đức Chúa Trời) là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời, là Lẽ thật, khi được công bố ra khỏi môi miệng của người tin Chúa, thì tai của người ta sẽ được nghe, như đất tiếp nhận hạt giống vậy, sẽ tự phát triển theo khả năng mà Đức Chúa Trời đã ban cho các loại hạt giống mà Ngài đã tạo nên ở trên đất này. Các loài cây mà Đức Chúa Trời đã tạo nên tại vườn Ê-đen và được loài người tiếp tục trồng và giữ vườn đó đã sanh trưởng rộng ra khắp đất thể nào, thì Lời của Đức Chúa Trời đã phán ra và được chép trong Kinh-Thánh cũng sẽ được loài người tiếp tục công bố, tiếp tục rao giảng ra trải các đời trong các dân tộc cũng thể đó, đều nhắm mục đích để phục hồi sự sống thật, là phục hồi chức năng thật mà ban đầu Đức Chúa Trời đã tạo nên thân hình (bằng bụi đất) cho loài người (A-đam) làm nhà tạm, làm đồ dùng cho sự công bình, như Lời Chúa đã phán và được chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 55:10-13: **“Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên**

trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gốc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.”

Mặc dù sự cứu chuộc loài người là sự cứu chuộc thuộc linh, chứ không phải là xác thịt, nhưng người ta không thể thấy được sự sống thuộc linh của loài người, nhưng qua hành động của thân thể xác thịt mà người ta nhận biết sự sống của tâm linh người ta đang được phục hồi như thế nào, như Lời Chúa đã chép rằng: “**Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoan bông kết thành hạt. Khi hạt đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.**”

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán trước về mùa gặt cho tuyển dân của Ngài, mà dân Giu-đa được dùng để nói về tuyển dân thuộc linh của Đức Chúa Trời, vì chỉ trong đất Giu-đa mới có thành Giê-ru-sa-lem mà thôi, đó là bóng về sự, chỉ khi nào người ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình và khi người ta làm theo Lời của Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của họ sẽ được ví là thành Giê-ru-sa-lem, là thành tìm được sự bình an. Bấy giờ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ trả lại sự công bình cho tâm linh người đó, mà sự đem các phu tù của người ấy được trở về, mà mười hai chi phái của dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng.

**Ô-sê 6:11: Hỡi Giu-đa, người cũng vậy, có mùa gặt đã định cho người, khi Ta đem phu tù của dân Ta trở về.**

Khi người tin Chúa tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và suy gẫm, thực hành làm theo Lời Chúa, người đó sẽ kinh nghiệm được quyền năng của Lời Đức Chúa Trời, được tỏ ra qua các bông trái, qua những kết quả từ sự thực hành làm theo Lời Chúa. Các bông trái đó giống như những hạt giống mà người ta đã thu hoạch sau một thời vụ gieo trồng vậy. Các hạt giống này được lưu giữ trong kho, tại nơi đức tin của người ấy và như một người quản lý trung tín cho người chủ, sẽ luôn nhận biết được ý muốn của chủ mình, mà cung cấp cho chủ biết số lượng hàng có trong kho tàng và sẽ sàng sớt kho theo ý của chủ, nếu quyết định của chủ là thực tế khi trong kho của chủ đã có sẵn những sự chủ có cần dùng đến. Nhưng nếu quyết định của chủ không đúng với những sự chủ tưởng mình đã có, mà thật sự là chưa có đủ số để có thể hoàn thành được công việc, thì đức tin không thể hoạt động được và như vậy, quyết định đó sẽ thất bại.

Đức Chúa Jêsus đã sử dụng ví dụ cụ thể mà người ta có thể quan sát được bằng mắt, để dạy dỗ về đức tin và công việc của đức tin, mà sự phát triển của Nước Đức Chúa Trời đó là bóng.

Khi chúng ta hoặc ăn, hay uống, tự cơ thể của chúng ta (khi tỉnh táo và khoẻ mạnh) sẽ tự động báo cho bộ não chúng ta biết rằng, đã no bụng và cơ thể của người ấy sẽ không còn thèm muốn hoặc ăn, hay uống nữa thế nào, thì đối với sự sống của đức tin trong chúng ta cũng vậy, sẽ luôn cập nhật giữa đức tin với tâm linh, bởi vì bộ bốn ân tứ đầu tiên mà người tin Chúa, khi được tái sanh (Gia-cốp là bóng) sẽ có được cho mình, đó là khả năng *nhìn* thấy (**Ru-bên**), khả năng *nghe* được (**Si-mê-ôn**), *đức tin* được sanh ra (**Lê-vi**) và khả năng *công bố, tuyên bố, ngợi khen, tôn vinh Danh Chúa* (**Giu-đa**), sẽ luôn liên kết với nhau hành động theo ý muốn của tâm linh và bốn khả năng này được phục hồi trước nhất cho tâm linh của người tin Chúa, khi được tái sanh, nghĩa là được sự sống lại bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật (mà La-ban là bóng về Đức Thánh-Linh, còn Lê-a là bóng về Lẽ thật).